TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU** Bản án số: 73/2024/HNGĐ-ST Ngày: 28-6-2024 Về việc "Xin ly hôn"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hoàng Thám.

Ông Lâm Hữu Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 130/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc "*Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Diễm M, sinh năm 1999 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 13, xã K, huyện U, tỉnh C..

Bị đơn: Ông Nguyễn Kiếm H, sinh năm 1997 (vắng mặt không lý do).

Địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 4 năm 2024, bà Võ Diễm M trình bày*:

Về hôn nhân: Vào năm 2019, được sự đồng ý của gia đình hai bên bà và ông Nguyễn Kiếm H tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Vợ chồng chung sống không được hạnh phúc. Nguyên nhân là do vợ chồng luôn bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày, không có tiếng nói chung, không có sự quan tâm, tôn trọng, nhường nhịn nhau mâu thuẫn vợ chồng kéo dài và ngày càng gay gắt trầm trọng

không thể hàn gắn được. Nay bà không còn tình cảm với ông Nguyễn Kiếm H, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Kiếm H.

Về nuôi con chung: Bà và ông Nguyễn Kiếm H có 01 người con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 17/01/2020 hiện đang do bà M trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi và không yêu cầu ông H cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu giải quyết.

* Đối với ông Nguyễn Kiếm H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo các yêu cầu khởi kiện của bà Võ Diễm M nhưng ông H không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Võ Diễm M khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Kiếm H, địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ngày 06/6/2024, bà Võ Diễm M có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Nguyễn Kiếm H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông H vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà M, ông H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Võ Diễm M và ông Nguyễn Kiếm H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân giữa bà M và ông H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Bà M xác định trong quá trình chung sống không được hạnh phúc. Nguyên nhân là do vợ chồng luôn bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày, không có tiếng nói chung, không có sự quan tâm, tôn trọng, nhường nhịn nhau mâu thuẫn vợ chồng kéo dài và ngày càng gay gắt trầm trọng không thể hàn gắn được. Đối với, ông Nguyễn Kiếm H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo về việc bà Võ Diễm M xin ly hôn nhưng ông H không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà M. Từ đó, cho thấy thuẫn giữa bà M và ông H đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn được. Đồng thời, theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình quy định "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*". Mặt khác, hiện bà M và ông H không còn chung sống với nhau khoảng 01 năm nay nên

yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Diễm M là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Võ Diễm M về việc xin ly hôn với ông Nguyễn Kiếm H.

Cho bà Võ Diễm M được ly hôn với ông Nguyễn Kiếm H (bà M và ông H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 19 ngày 11/02/2019).

[2.2] Về nuôi con chung: Bà Võ Diễm M và ông Nguyễn Kiếm H có 01 người con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 17/01/2020 hiện đang do bà M trực tiếp nuôi, bà M yêu cầu được nuôi con chung. Đối với ông Nguyễn Kiếm H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo về ý kiến của bà M nhưng ông H không có ý kiến gì về ý kiến của bà M. Đồng thời, từ khi bà M và ông H không chung sống với nhau thì con chung do bà M trực tiếp nuôi. Do đó, tiếp tục giao con chung tên Nguyễn Đăng Khôi, sinh ngày 17/01/2020 cho bà Võ Diễm M trực tiếp nuôi là phù hợp.

Ông Nguyễn Kiếm H không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này nhưng ông H không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của bà Võ Diễm M.

[2.3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà Võ Diễm M không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Võ Diễm M phải chịu 300.000 đồng. Ngày 02 tháng 4 năm 2024, bà M đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006350 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm bà Võ Diễm M và ông Nguyễn Kiếm H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 19, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Võ Diễm M về việc xin ly hôn với ông Nguyễn Kiếm H.

Cho bà Võ Diễm M được ly hôn với ông Nguyễn Kiếm H (bà M và ông H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 19 ngày 11/02/2019).

Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 17/01/2020 cho bà Võ Diễm M trực tiếp nuôi.

Ông Nguyễn Kiếm H không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này nhưng ông H không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của bà Võ Diễm M.

Về án phí: Án hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Võ Diễm M phải chịu 300.000 đồng. Ngày 02 tháng 4 năm 2024, bà M đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006350 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu.

Bản án sơ thẩm bà Võ Diễm M và ông Nguyễn Kiếm H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Khánh Lâm, huyện U Minh;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi